UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3626 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
Các dự án nhóm C quy mô nhỏ của chương trình MTQG giảm nghèo bền vững có sử dụng vốn chương trình 135 kế hoạch năm 2017 trên địa bàn huyện Hoài Ân

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định 161/2015/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Công văn số 1101/BKHĐT-TH ngày 02/3/2015 của Bộ Kế hoạch Đầu tư về việc hướng dẫn phê duyệt chủ chủ trương và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn chương trình mục tiêu quốc gia năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn Chương trình 135 (đợt 2) thuộc chương trình MTQG giảm nghèo bền vững;

Xét đề nghị của UBND huyện Hoài Ân tại Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 19/9/2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 582/BC-SKHĐT ngày 26/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án nhóm C quy mô nhỏ của chương trình MTQG giảm nghèo bền vững có sử dụng vốn chương trình 135 kế hoạch năm 2017 trên địa bàn huyện Hoài Ân, với các nội dung như sau:

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 13.421.000.000 đồng *(Mười ba tỷ, bốn trăm hai mươi mốt triệu đồng).*

- Phân loại dự án: dự án nhóm C quy mô nhỏ.

- Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

- Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Bình Định.

- Nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn ngân sách Trung ương (Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thực hiện Chương trình 135): 4.861.000.000 đồng;

+ Vốn ngân sách xã: 3.620.000.000 đồng.

+ Vốn dân đóng góp: 378.000.000 đồng.

+ Vốn lồng ghép và các nguồn hợp pháp khác: 4.562.000.000 đồng

* Dự kiến mức vốn, phân kỳ đầu tư sử dụng nguồn vốn theo thời gian cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

Năm	Ngân sách Trung ương (Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững thực hiện Chương trình 135)	Ngân sách xã	Vốn dân đóng góp	Vốn lồng ghép và các nguồn hợp pháp khác
2017	4.861.000.000	2.970.000.000	378.000.000	2.796.000.000
2018		650.000.000		1.766.000.000
Tổng cộng	**4.861.000.000**	**3.620.000.000**	**378.000.000**	**4.562.000.000**

- Khả năng cân đối vốn:

- Vốn ngân sách Trung ương (Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo thực hiện Chương trình 135): Việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn cho công trình được bố trí 03 năm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn năm 2017-2019.

- Vốn ngân sách huyện Hoài Ân, vốn do người dân đóng góp và các nguồn hợp pháp khác: UBND huyện Hoài Ân có trách nhiệm cân đối, huy động bố trí vốn để cùng ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý thực hiện đầu tư công trình theo đúng quy định.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 -2019.

(Có danh mục cụ thể kèm theo)

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình nêu tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Hoài Ân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K1.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Trần Châu

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

PHỤ LỤC:

CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NHÓM C QUY MÔ NHỎ CỦA CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG CÓ SỬ DỤNG VỐN CHƯƠNG TRÌNH 135 NĂM 2017

TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HOÀI ÂN

(Kèm theo Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2017 của UBND tỉnh)

Đơn vị

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn, làng)	Quy mô đầu tư của dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	*Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán dự án*					Ghi chú
					Tổng các nguồn vốn	Ngân sách TW	Ngân sách xã	Dân đóng góp	Vốn lồng ghép và các nguồn vốn khác	
	TỔNG SỐ				**13.421**	**4.861,0**	**3.620,0**	**378,0**	**4.562,0**	
I	**Xã Ân Hữu**				[illegible]	[illegible]	[illegible]	95,0	[illegible]	
1	Nâng cấp đường nội đồng tuyến cống cây me đi mương hồ hóc mỹ giáp đường WB	Hội Nhơn	1000 m	2.017	**910**	100,0	400	30	380	XD mới
2	Nâng cấp đường nội đồng tuyến cuối đường WB Liên Hội đi nhà ông Huy xóm 3 Hội Nhơn	Hội Nhơn	300m	2.017	**358**	50,0	60	15	233	XD mới
3	Bê tông giao thông tuyến nhà ông Ánh đi hóc Miễu	Hà Đông	670m	2.017	**530**	50,0	250	15	215	XD mới
4	Nần cấp sửa chữa giao thông tuyến xóm 5 đi xóm 4	Phú Văn 1	200m	2.017	**63**	50,0	10	3	0	XD mới
5	Xây mới nhà văn hóa thôn Liên Hội	Liên Hội	Nhà cấp 4	2.017	**500**	50,0	308	20	122	XD
6	Xây dựng bãi rác thải rắn Ân Hữu	Xuân Sơn		2.017	**350**	122,8	100	12	115	XD mới
II	**Xã Ân Hảo Tây**				3.410	804,8	[illegible]	[illegible]	[illegible]	
1	Đường BTXM tuyến từ nhà ông Hải -trường mẫu giáo	Tân Xuân	500m	2017	**450**	100,0	100	15	235	XD mới
2	Đường BTXM tuyến từ nhà ông Tài - nhà ông Hát	Châu Sơn	550m	2017	**560**	150,0	100	14	296	XD mới
3	Đường BTXM tuyến từ nhà ông Giới - Nghĩa địa đất bà Bình	Vạn Tín	420m	2017	**400**	100,0	100	18	182	XD mới
4	Nâng cấp trạm bơm Vạn Trung	Vạn Trung		2017	**1.100**	200,0	500	60	340	XD mới
5	Cầu máng trạm bơm Vạn Trung	Vạn Trung		2017	**900**	254,8	300	30	315	XD mới
III	**Xã Ân Tường Đông**				1.250	954,8	0,0	41,0	254,2	
1	Nâng cấp , cấp ph ối đ ường n ội đồng t ừ đường ĐT 631 đến nhà VH thôn Thạch Long II	Thạch Long II	450m	2017	**600**	450,0	0	20	130	XD mới
2	Nâng c ấp, cấp ph ối tuy ến t ừ nhà ông Giáo đến cầu đội 5	Vĩnh Viễn	500m	2017	**650**	504,8	0	21	124	XD mới
IV	**Dak Mang**				1.900	954,8	496,0	30,0	419,2	
1	Đường Bê tông xi măng Từ nhà Rông O11 - nhà Bá Khơi O11- 500m	O11	500m	2.017	650	225,0	280	10	135	XD mới
2	Đường Bê tông xi măng từ nhà bá Dan đến nhà rông T6	T6	500m	2017	650	275,0	216	10	149	XD mới
3	Xây dựng mới trường mầm non thôn T6 (HM: San ủi mặt bằng)	T6		2017	600	454,8	0	10	135	XD mới
V	**XÃ BOK TỚI**				1.750	700,0	450,0	30,0	570,0	
1	Đường từ nhà ông Đinh Văn Dịn đến đường bê tông liên xã (tại vị trí ruộng Đinh Văn Mơn)	T4	370m	2.017	750	280,0	200	10	260	XD mới
2	Đường từ cuối đường bê tông làng T5, tại chuồng trâu Đinh Văn Dứt đến ao cá ông Đinh Văn Dứt	T5	200m	2.017	450	200,0	100	10	140	XD mới
3	Đường từ trạm nước sạch (đầu dốc nhà Đinh Văn Sửa) đến ruộng Priêng	T6	250m	2.017	550	220,0	150	10	170	XD mới
VI	**XÃ ÂN SƠN**				1.450	586,0	246,0	20,0	598,0	

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn/ làng)	Quy mô đầu tư của dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	*Tổng mức đầu tư/ Tổng dự toán dự án*					Ghi chú
					Tổng các nguồn vốn	Ngân sách TW	Ngân sách xã	Dân đóng góp	Vốn lồng ghép và các nguồn vốn khác	
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng xã Ân Sơn	Thôn 1		2.017	1.000	366,0	246	10	378	XD mới
2	KCH KM nội đồng tuyến từ ruộng ông Tin-Khung.	Thôn 1		2.017	450	220,0	0	10	220	XD mới
VII	**Ân Nghĩa**				**950**	**437,8**	**200,0**	**25,0**	**287,2**	
1	Kênh mương đập Đa Khoa đến đồng Tinh Đội	Nghĩa Điền	350m	2.017	470	183,0	100	15	172	XD mới
2	KCH kênh mương BTXM tuyến Đồng Lâm - Đồng Làng	Kim Sơn		2.017	480	254,8	100	10	115	XD mới

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn